

Quảng Nam, ngày 01 tháng 4 năm 2021

## BÁO CÁO TÓM TẮT

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Nam

### I. Tình hình thực hiện nghị quyết

#### 1. Kết quả đạt được

Trên cơ sở Nghị quyết 34 ngày 13/01/2012 UBND tỉnh ra Quyết định số 172/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh, với số vốn Điều lệ ban đầu là 15 tỷ đồng.

Tính đến ngày 31/12/2020, quy mô vốn Quỹ là: **89.465.550.949 đồng** (trong đó, vốn Điều lệ ngân sách cấp ban đầu là: 15 tỷ đồng; Vốn ngân sách cấp hàng năm (2013 – 2020): 71.386.000.000 đồng; Vốn bổ sung từ các hoạt động của Quỹ: 3.079.550.949 đồng). Tổng dư nợ đến ngày 31/12/2020 là: 79.688.542.000 đồng. Trong giai đoạn 2012 – 2020 Quỹ đã thực hiện hỗ trợ vốn cho 293 đơn vị, trong đó có 103 HTX, 190 THT với tổng số tiền giải ngân là: 166.885.000.000 đồng, huy động được nguồn vốn đầu tư từ khu vực kinh tế tập thể là: 654.550.000.000, vốn Quỹ chiếm 20,3% trong tổng số vốn đầu tư: 821.435.000.000 đồng.

Số lao động được giải quyết khi các dự án đi vào hoạt động là hơn 2900 người. Hầu hết hoạt động của các dự án đều đem lại hiệu quả, lợi nhuận tăng lên rõ rệt, đời sống của thành viên, người lao động được đảm bảo, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, nghĩa vụ trả nợ đầy đủ, đúng hạn.

Ngoài việc đảm bảo các chế độ đối với người lao động tại cơ quan điều hành, Quỹ đã bảo toàn vốn và được UBND tỉnh cấp tăng vốn điều lệ hàng năm, đến ngày 31/12/2020 tổng vốn điều lệ của Quỹ là: **89.465.550.949 đồng** (*Tám mươi chín tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, năm trăm năm mươi ngàn, chín trăm bốn mươi chín đồng*); thực hiện trích lập các Quỹ theo quy định của điều lệ, đến nay số dư Quỹ Đầu tư phát triển là: 3.250.183.739 đồng; Quỹ dự phòng rủi ro là: 1.628.318.340 đồng.

#### 2. Tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh thời gian qua còn những hạn chế nhất định. Quỹ chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để giúp cho các HTX (đặc biệt là các HTXNN cũ chuyển đổi có quy mô thành viên lớn) đầu tư sản xuất kinh doanh theo mùa vụ nhằm hỗ trợ nông dân trong quá trình sản xuất; dự án cho vay của Quỹ phần lớn tập trung ở một số địa phương đồng bằng; công tác tư vấn, hỗ trợ THT, HTX xây dựng dự án, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh để tiếp cận nguồn vốn Quỹ chưa kịp thời, số lượng cán bộ Quỹ còn ít chưa đảm bảo hoàn thành

nhệm vụ được giao. Công tác tuyên truyền, vận động cho cán bộ và nhân dân về nội dung hoạt động của Quỹ chưa thường xuyên, kịp thời; vẫn còn nhiều mô hình kinh tế ở các địa phương trong tỉnh hoạt động tốt, hiệu quả, có đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn Quỹ nhưng chưa được tư vấn, hỗ trợ. Tài sản thế chấp của các dự án phần lớn ở vùng nông thôn giá trị thấp, nên ảnh hưởng đến mức vốn xin vay của THT, HTX.

### **3. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 34**

#### **3.1 Về pháp lý**

- Nghị quyết 34 ban hành dựa trên cơ sở Luật Hợp tác xã 2003, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật Hợp tác xã 2003 đến nay đã hết hiệu lực

#### **3.2 Về thực tế**

- Qua Báo cáo giám sát số 58/BC-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND tỉnh đã chỉ rõ những hạn chế trong hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh, đồng thời đề nghị Quỹ kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi bổ sung trong thời gian đến.

- Trong thực tế hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trong các năm qua, nhu cầu về vốn, mục đích sử dụng vốn lưu động của các THT, HTX đem lại hiệu quả cao và thiết thực hơn.

Vì vậy, việc tiến hành nghiên cứu đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 34 là cần thiết.

### **4. Các cơ sở pháp lý để điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết**

- Căn cứ Luật hợp tác xã năm 2012 (Luật số: 23/2012/QH13);

- Nghị định số 193/NĐ-CP, ngày 21/11/2013 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã năm 2012 ;

- Chỉ thị số 33-CT/TU, ngày 19/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh Quảng Nam đến năm 2020;

- Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể ;

- Tình hình thực tế hoạt động hiện nay của Quỹ và yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

### **5. Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung nghị quyết**

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh trong những năm đến kính đề nghị HĐND tỉnh quan tâm sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau đây của Nghị quyết 34.

<b>Nội dung khoản 3, Điều 1.</b>	<b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3, Điều 1.</b>	<i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i>
<u>Phương thức hoạt động</u> Thực hiện các hoạt động hỗ trợ các Tổ hợp	<u>Phương thức hoạt động</u> <i>Thực hiện hoạt động hỗ trợ cho THT, HTX,</i>	<i>Theo kết quả giám sát của HĐND tỉnh thì nhu</i>

<p>tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã thông qua các phương thức: cho vay đầu tư; hỗ trợ có hoàn lại vốn gốc; bảo lãnh tín dụng; nhận ủy thác.</p>	<p><i>LHHTX thông qua các phương thức: Ưu tiên bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất cho các HTX, LHHTX nông nghiệp vay vốn ở các ngân hàng thương mại; cho vay đầu tư; cho vay <u>vốn lưu động</u> để phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; nhận ủy thác.</i></p>	<p><i>câu sử dụng nguồn vốn lưu động ngắn hạn để chủ động hơn trong việc sản xuất kinh doanh của các THT, HTX rất lớn và cần thiết</i>  <i>Do vậy, đề nghị về phương thức hoạt động bổ sung thêm nội dung cho vay vốn lưu động để phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ.</i></p>
<p><b>Nội dung khoản 5, Điều 1.</b></p> <p>5. Đối tượng hỗ trợ  Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 26 tháng 11 năm 2003, Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của Tổ hợp tác và là thành viên của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 5, Điều 1.</b></p> <p>“5. Đối tượng hỗ trợ  Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012, Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác và là thành viên của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX”.</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i></p> <p><i>Cho phù hợp theo quy định của Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012, Nghị định 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác</i></p>

<p><b>Nội dung khoản 6, Điều 1.</b></p> <p>Nguồn vốn</p> <p>- Vốn Điều lệ:</p> <p>+ Vốn Điều lệ ban đầu của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX là 15 tỷ đồng (mười lăm tỷ đồng) do ngân sách nhà nước cấp kể từ khi Quỹ đi vào hoạt động.</p> <p>+ Vốn điều lệ bổ sung hàng năm: Từ năm 2013 trở đi, mỗi năm ngoài việc trích 50% khoản thuế thu nhập doanh nghiệp Hợp tác xã nộp ngân sách nhà nước theo Nghị quyết 113/2008/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2008 của HĐND tỉnh Khóa VII, ngân sách tỉnh sẽ bố trí tối thiểu 2 tỷ (hai tỷ đồng) để bổ sung cho Quỹ hoạt động.</p> <p>+ Việc điều chỉnh, thay đổi mức vốn bổ sung hàng năm của Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Sở Tài chính khi thấy thật sự cần thiết.</p> <p>- Vốn hoạt động từ các nguồn khác gồm:</p> <p>.....</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 6, Điều 1.</b></p> <p>Nguồn vốn</p> <p>- Vốn Điều lệ:</p> <p>+ Vốn điều lệ của Quỹ là 100 tỷ đồng do ngân sách nhà nước cấp.</p> <p>+ Việc bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ do UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.</p> <p>- Vốn hoạt động từ các nguồn khác gồm:</p> <p>....</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi:</i></p> <p>+ Theo Nghị quyết 34 nguồn vốn Điều lệ ban đầu do ngân sách nhà nước cấp là 15 tỷ đồng, đến nay tổng vốn Quỹ là: <b>96.465.550.949 đồng</b>. Trong các năm qua số lượng THT, HTX tăng lên đáng kể, năm 2011 cả tỉnh có 172 HTX và gần 2600 THT đến năm 2020 cả tỉnh có 414 HTX và gần 2900 THT.</p> <p>- Nhu cầu đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để phát triển các mô hình HTX kiểu mới theo chuỗi giá trị, tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, chương trình OCOP, thực hiện tiêu chí 13 xây dựng xã nông thôn mới...</p>
<p><b>Nội dung khoản 7, Điều 1.</b></p> <p>Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX gồm</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 7, Điều 1.</b></p> <p>- Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX gồm có</p>	<p><i>Lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung</i></p> <p>+ Hiện nay quy mô vốn điều lệ và số lượng cán bộ nhân viên làm việc tại Quỹ Hỗ trợ tăng gấp 2</p>

<p>có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và bộ phận điều hành nghiệp vụ.</p> <p>Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và bộ phận điều hành nghiệp vụ của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, đúng quy định pháp luật.</p>	<p>Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và <b><u>Ban điều hành</u></b></p> <p>- Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và <b><u>Ban điều hành</u></b> của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, đúng quy định pháp luật.</p>	<p><i>lân so với trước đây +Quỹ Hỗ trợ Liên minh HTX Việt Nam và 1 số tỉnh cũng qui định như vậy là phù hợp</i></p>
--	--	---

Trên đây là nội dung tóm tắt của Đề án sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34 về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Quảng Nam./.